**Mẫu số 05a1**

|  |  |
| --- | --- |
| CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *….., ngày….tháng….năm…*    **PHIẾU YÊU CẦU CHUYỂN TIẾP ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP**  Kính gửi2: | **PHẦN GHI CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ**  **Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:**  *Quyển số…..số thứ tự……..*  **Người tiếp nhận** *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ** | |
| **1. Người yêu cầu đăng ký3**  □ Bên nhận bảo đảm □ Bên bảo đảm  □ Quản tài viên4/Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản  □ Chi nhánh của pháp nhân, người đại diện5  Họ và tên đầy đủ đối với cá nhân6/tên đầy đủ đối với tổ chức7: *(viết chữ IN HOA)*  ………………..  Địa chỉ để cơ quan đăng ký liên hệ khi cần thiết:……………………………  Họ và tên:………………..  Số điện thoại. …..Fax *(nếu có):………….*Thư điện tử *(nếu có):…………………………….* | |
| ***2.* Hợp đồng thế chấp nhà ở/tài sản khác gắn liền với đất8** *(nếu có)……*  Số (nếu có)……. Thời điểm có hiệu lực9: ngày….tháng….năm…… | |
| **3. Bên thế chấp10**  3.1. Họ và tên đầy đủ đối với cá nhân/tên đầy đủ đối với tổ chức: *(viết chữ IN HOA)*  *………………………..*  3.2. Địa chỉ:  …………………….  3.3. Giấy tờ xác định tư cách pháp lý  □ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh quân đội  □ Hộ chiếu □ Thẻ thường trú  □ Mã số thuế  Số…..……  Cơ quan cấp:…. , ngày….tháng…..năm …….  3.4. Số điện thoại *(nếu có):……*Fax*(nếu có):…..* Thư điện tử *(nếu có):………* | |
| 4. Bên nhận thế chấp11  4.1. Họ và tên đầy đủ đối với cá nhân/tên đầy đủ đối với tổ chức: *(viết chữ IN HOA)*  ……………………………  4.2. Địa chỉ:  ……………………………….  4.3. Giấy tờ xác định tư cách pháp lý14  □ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh quân đội  □ Mã số thuế  Số:…………………………..  Cơ quan cấp:…., ngày….tháng…..năm…….  4.4. Số điện thoại *(nếu có):….* Fax *(nếu có):…..* Thư điện tử *(nếu có):…….* | |
| **5.Thông tin về biện pháp thế chấp đã được đăng ký tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản12**  **5.1.Thế chấp quyền mua tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở**  (i) Hợp đồng mua bán nhà ở/Văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở: …..  *Số (nếu có):…..thời điểm có hiệu lực13: ngày…tháng….năm ...*  (ii) Các bên tham gia giao kết hợp đồng mua bán nhà ở/chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở:  ………………………..  ………………………..  (iii) Thông tin về nhà ở theo hợp đồng mua bán mà bên thế chấp xác lập quyền mua14:  ………………………..  ………………………..  **5.2. Thế chấp quyền mua tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất**  (i) Hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất/Văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất:  *Số (nếu có):….; thời điểm có hiệu lực15: ngày …..tháng….năm ......*  (ii) Các bên tham gia giao kết hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất/chuyển nhượng hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất:  ………………………..  ………………………..  (iii) Thông tin về tài sản khác gắn liền với đất theo hợp đồng mua bán mà bên thế chấp xác lập quyền mua16:  ………………………..  ……………………….. | |
| **6. Hợp đồng thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở, từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất17:**  ………………………..  ………………………..  Số *(nếu có): ; thời điểm có hiệu lực18: ngày tháng năm*  *Đã đăng ký thế chấp tại thời điểm .giờ phút; ngày tháng năm* | | |
| **7. Yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai đối với19:**  □ Nhà ở hình thành trong tương lai.  □ Nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận.  □ Tài sản khác gắn liền với đất hình thành trong tương lai.  □ Tài sản khác gắn liền với đất đã hình thành mà pháp luật không quy định phải đăng ký quyền sở hữu và cũng chưa được đăng ký quyền sở hữu theo yêu cầu.  □ Tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp Giấy chứng nhận. | | |
| **8. Giấy tờ kèm theo20:**  ………………………..  …………………….. | | |
| **9. Cách thức nhận kết quả đăng ký** | □ Nhận trực tiếp tại cơ quan đăng ký  □ Nhận qua dịch vụ bưu chính *(ghi rõ tên và địa*  *chỉ người nhận).*  □ Cách thức điện tử *(nếu pháp luật quy định):*  □ Cách thức khác *(nếu được cơ quan đăng ký đồng ý):* | |
| *Người yêu cầu đăng ký chịu trách nhiệm trước pháp luật về trung thực trong kê khai và về tính chính xác của thông tin được kê khai trong Phiếu yêu cầu này.* | | |

|  |  |
| --- | --- |
| BÊN THẾ CHẤP  (HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN)  *Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh (nếu có), đóng dấu (nếu có)* | BÊN NHẬN THẾ CHẤP (HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN)  *Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh (nếu có), đóng dấu (nếu có)* |
| **QUẢN TÀI VIÊN, DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN (HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN)**  *Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh (nếu có), đóng dấu (nếu có)* | |

|  |
| --- |
| PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ |
| Cơ quan đăng ký có thẩm quyền:  Chứng nhận chuyển tiếp đăng ký thế chấp theo nội dung kê khai tại Phiếu yêu cầu này tại thời điểm:…..giờ ….phút, ngày…. tháng …năm ….. |
| *, ngày tháng năm* **NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ**  *(Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh, đóng dấu)* |

**HƯỚNG DẪN CHUNG**

1. Nội dung kê khai phải trung thực, đầy đủ, chính xác.

2. Đối với phần kê khai có lựa chọn thì đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng được lựa chọn.

3. Gạch chéo đối với mục không có thông tin kê khai trên Phiếu yêu cầu.

4. Thông tin được kê khai, nội dung liên quan trong Phiếu yêu cầu có thể được thể hiện trên nhiều trang. Trường hợp này, các trang phải được đánh số thứ tự và người yêu cầu đăng ký phải ký nháy vào từng trang.

5. Đối với nội dung tại điểm 5.1 (iii) thể hiện trên Phiếu yêu cầu, kê khai:

- Nhà ở riêng lẻ: Loại nhà (nhà biệt thự/nhà liền kề/nhà ở riêng lẻ khác), địa chỉ nhà;

- Tòa nhà chung cư: Tên của tòa nhà, tổng số căn hộ, địa chỉ tòa nhà;

- Căn hộ chung cư: số của căn hộ, tầng số của căn hộ, địa chỉ tòa nhà chung cư có căn hộ;

Đối với nội dung tại điểm 5.2 (iii), thể hiện trên Phiếu yêu cầu, kê khai:

- Công trình xây dựng không phải là nhà ở: Loại công trình, tên hạng mục công trình, địa chỉ công trình;

- Rừng sản xuất là rừng trồng, cây lâu năm: Loại cây rừng, loại cây lâu năm, địa chỉ nơi có cây rừng, cây lâu năm;

- Công trình xây dựng là khách sạn, căn hộ - khách sạn, văn phòng lưu trú, biệt thự du lịch nghỉ dưỡng, căn hộ du lịch nghỉ dưỡng, nhà nghỉ du lịch và công trình khác (công trình phục vụ mục đích lưu trú, du lịch) trên đất thương mại, dịch vụ: Kê khai trong trường hợp pháp luật về đất đai, pháp luật khác liên quan có quy định và tại mục tương ứng trong kê khai nhà ở, tòa nhà chung cư, căn hộ chung cư, công trình xây dựng khác.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1Ban hành kèm theo Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ.

2Ghi tên cơ quan đăng ký có thẩm quyền. Một Phiếu yêu cầu đăng ký chỉ gửi đến một cơ quan đăng ký.

3Trường hợp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ liên quan đến tài sản thuộc doanh nghiệp tư nhân thì kê khai người yêu cầu đăng ký theo quy định tại khoản 9 Điều 8 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.

4 Kê khai thêm chức danh, số Chứng chỉ hành nghề, cơ quan cấp và ngày, tháng, năm cấp Chứng chỉ.

5Trường hợp này, đánh dấu đồng thời ô Chi nhánh của pháp nhân, người đại diện và ô Bên bảo đảm hoặc ô Bên nhận bảo đảm là pháp nhân thực hiện đăng ký thông qua chi nhánh hoặc của người được đại diện.

6Kê khai theo thông tin thể hiện trên Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân đối với công dân Việt Nam, Chứng minh quân đội đối với người đang công tác trong quân đội và không có Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân; Hộ chiếu đối với công dân nước ngoài; Thẻ thường trú đối với người không quốc tịch.

7 Kê khai theo thông tin thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế (áp dụng cả trong trường hợp kê khai đối với chi nhánh).

8Chỉ kê khai trong trường hợp hồ sơ chuyển tiếp đăng ký thế chấp có hợp đồng này.

9Kê khai ngày công chứng, chứng thực (áp dụng đối với hợp đồng được công chứng, chứng thực); ngày có hiệu lực theo thỏa thuận trong hợp đồng (áp dụng đối với hợp đồng không được công chứng, chứng thực); ngày ký hợp đồng (áp dụng đối với hợp đồng không được công chứng, chứng thực và các bên không có thỏa thuận về ngày có hiệu lực trong hợp đồng).

10 Trường hợp gồm nhiều người thì kê khai từng người theo thông tin thể hiện trên Phiếu yêu cầu đăng ký này. Kê khai thông tin về tên hoặc họ, tên, thông tin về giấy tờ xác định tư cách pháp lý phù hợp với thông tin thể hiện tại Văn bản chứng nhận đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở, từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất.

11 (Xem chú thích 10).

12Trường hợp trong cùng một mục thông tin về biện pháp thế chấp đã được đăng ký có nhiều biện pháp thế chấp thì thông tin về từng biện pháp thế chấp kê khai theo thông tin thể hiện trên Phiếu yêu cầu đăng ký này. Thông tin kê khai phù hợp với thông tin thể hiện tại Văn bản chứng nhận đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở, từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất.

13Kê khai ngày công chứng, chứng thực (áp dụng đối với hợp đồng, văn bản được công chứng, chứng thực); ngày có hiệu lực theo thỏa thuận trong hợp đồng, văn bản chuyển nhượng hợp đồng (áp dụng đối với hợp đồng, văn bản không được công chứng, chứng thực); ngày ký hợp đồng, văn bản chuyển nhượng hợp đồng (áp dụng đối với hợp đồng, văn bản không được công chứng, chứng thực và các bên không có thỏa thuận về ngày có hiệu lực trong hợp đồng, văn bản).

14Chỉ kê khai thông tin về nhà ở trong hợp đồng mua bán mà bên thế chấp xác lập quyền mua phù hợp với yêu cầu chuyển tiếp mà người yêu cầu đăng ký lựa chọn tại Mục 7 và phù hợp với nhà ở được chuyển tiếp đăng ký thế chấp.

15 (Xem chú thích 13).

16Chỉ kê khai thông tin về tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng mua bán mà bên thế chấp xác lập quyền mua phù hợp với yêu cầu chuyển tiếp mà người yêu cầu đăng ký lựa chọn tại Mục 7 và phù hợp với tài sản khác gắn liền với đất được chuyển tiếp đăng ký thế chấp.

17Kê khai thông tin phù hợp với thông tin thể hiện tại Văn bản chứng nhận đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở, từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất.

18 (Xem chú thích 9).

19 Có thể lựa chọn một, một số hoặc tất cả các trường hợp phù hợp với phạm vi tài sản có yêu cầu chuyển tiếp đăng ký.

20 Kê khai đầy đủ giấy tờ phải có trong hồ sơ đăng ký theo quy định của Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.